

TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX
(BECAMEX BMC)**

Tháng 4 năm 2013

MỤC LỤC

| | Trang |
|--|---------------|
| 1. Mục lục | 2 |
| 2. Chương trình Đại Hội | 3 |
| 3. Báo cáo của Hội Đồng Quản trị | 4 - 5 |
| 4. Báo cáo của Ban kiểm soát | 6 - 7 |
| 5. Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc | 8 - 17 |
| 6. Tờ trình chọn đơn vị Kiểm toán năm 2013 | 18 |
| 7. Tờ trình Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ 2012 | 24 |
| 8. Báo cáo tài chính năm 2012 (Đã được kiểm toán). | |

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

- Thời gian: 07 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 04 năm 2013.
- Địa điểm: **Tại Hội Trường phòng số 7- Tầng 21,
Tòa nhà BECAMEX TOWER.**
- Địa chỉ: **230 Đại lộ Bình Dương, TP-Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.**

| TT | Thời gian | Nội dung |
|----|--------------|---|
| 01 | 07h30-08h00 | Tiếp đón đại biểu, làm thủ tục xác nhận cổ đông |
| 02 | 08h00-08h15 | Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu |
| 03 | 08h15-08h45 | Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông |
| 04 | 08h45-09h00 | Giới thiệu đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu. Thông qua chương trình Đại hội |
| 05 | 09h00-09h15 | Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị |
| 06 | 09h15-09h25 | Báo cáo giám sát của Ban Kiểm soát |
| 07 | 09h25-09h50 | Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2012 và phương hướng nhiệm vụ năm 2013. |
| 08 | 09h50-10h10 | Tờ trình: Phân phối cổ tức; Thù lao HĐQT, BKS năm 2012 và chọn đơn vị kiểm toán 2013. |
| 09 | 10h10-10h30 | Thông qua Điều lệ Công ty đại chúng (sửa đổi) |
| 10 | 10h30-11h00 | Cổ đông thảo luận và đóng góp ý kiến |
| 11 | 11h00-11h20 | Bầu Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát |
| 12 | 11h20-11h30 | Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội |
| 13 | 11h30-11h45 | Thông qua biên bản Đại hội |
| 14 | 11h45- 12h00 | Bế mạc Đại hội |

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN DŨNG

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Công ty cổ phần Khoáng sản Becamex (Becamex BMC) có tổng số vốn điều lệ được đăng ký là: 60.000.000.000 đồng, trong đó vốn Nhà nước do Tổng Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp – TNHH MTV (Becamex IDC) trực tiếp quản lý 74,66%, vốn của các cổ đông khác 25,34%. Tổng số cổ đông chốt đến ngày 15 tháng 3 năm 2013 là: 161 cổ đông.

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị (HĐQT) tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua, tham gia chỉ đạo và giám sát xuyên suốt việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Tổng giám đốc Công ty, cụ thể như sau:

- Việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

1- Việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT:

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ và cụ thể hóa bằng 04 cuộc họp HĐQT với 04 Nghị quyết; xét duyệt 13 tờ trình của Ban Tổng giám đốc. Trên cơ sở đó HĐQT cũng đã chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty bằng những nội dung sau:

- Thực hiện tốt Nghị Quyết của HĐQT trên cơ sở thống nhất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012; chỉ đạo và thường xuyên theo dõi việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2012 của Ban Tổng Giám đốc, xét duyệt kịp thời các Tờ trình về đầu tư mua sắm TSCĐ để phục vụ sản xuất kinh doanh, Nghị quyết điều chỉnh giảm trích lập các quỹ đầu tư phát triển và dự phòng tài chính, tăng quỹ khen thưởng phúc lợi.

- Trong năm 2012, HĐQT đã ký duyệt đầu tư mua sắm thêm 01 xe cuốc SK400, 01 xe cuốc SK320 đã qua sử dụng, 01 đầu búa đập mới, 01 máy bơm nước, lắp đặt thêm 01 trạm máy biến áp để phục vụ cho nhu cầu sản xuất tại Công ty.

2- Công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty:

Trong năm 2012, Ban Tổng giám đốc cũng đã thực hiện tốt các Nghị Quyết của HĐQT trong việc đầu tư máy móc thiết bị, sắp xếp ổn định bộ máy quản lý nghiệp vụ, các bộ phận chuyên môn, đưa Công ty đi vào hoạt động liên tục và luôn ổn định.

Thường xuyên điều chỉnh kịp thời, linh hoạt để đảm bảo khối lượng sản phẩm cung ứng trên thị trường với chất lượng tốt.

Thực hiện chăm lo đời sống cho người lao động, nhất là các chính sách như: BHYT, BHXH, BHTN, khám sức khỏe định kỳ, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật... Trên cơ sở đó đã tạo điều kiện để NLĐ ngày càng an tâm trong công việc, ổn định đời sống để gắn bó lâu dài với Công ty.

Thực hiện tốt các nghĩa vụ, chính sách thuế của nhà nước quy định.

Chấp hành nghiêm túc các quy định về khai thác, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, qua các đợt kiểm tra định kỳ cũng như kiểm tra đột xuất của Sở ngành liên quan, đơn vị luôn được đánh giá cao.

Kết quả SXKD trong năm 2012:
*** Sản xuất:**

ĐVT: m³

| TT | Nội dung | Tồn đầu kỳ | Sản xuất trong kỳ | Xuất bán trong kỳ | Tồn kho cuối kỳ |
|------------------------------|-------------|------------|-------------------|-------------------|-----------------|
| 01 | Đá các loại | 61.877,02 | 932.549,48 | 904.801,98 | 89.624,52 |
| Tỷ lệ so với KH năm 2012 (%) | | | 104% | 98% | |

*** Doanh thu, chi phí và lợi nhuận:**

| T T | Chỉ tiêu | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ |
|--------|-------------------------------------|-----------------|-----------------|-------|
| 1 | Tổng doanh thu | 106.537.592.054 | 103.776.829.923 | 97% |
| 2 | Tổng chi phí | 91.748.524.255 | 92.616.667.453 | 101% |
| 3 | Tổng lợi nhuận trước thuế | 14.789.067.799 | 11.160.162.470 | 75% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 11.091.800.849 | 8.368.040.599 | 75% |
| 5 | Trích lập các quỹ & thù lao | 2.329.278.177 | 1.757.288.526 | 75% |
| 6 | Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ | 8.762.522.672 | 6.610.752.073 | 75% |
| 7 | Cổ tức | 15% | 11,02% | 75% |

3- Kết luận:

Trong năm 2012, trước những khó khăn như: Thiếu công nhân lao động, giá cả vật tư nguyên liệu đầu vào tăng từ đó dẫn theo giá thành sản phẩm tăng lên trong điều kiện giá bán phải ổn định để cạnh tranh với các khu vực lân cận. Trong khi đó, nguồn khách hàng ngày càng ít do ảnh hưởng từ những biến động của nền kinh tế, các công trình tồn đọng nhiều. Từ đó làm cho hoạt động SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên với sự nhiệt huyết của mình, Ban Tổng giám đốc cũng đã làm tốt nhiệm vụ và quyền hạn để tổ chức điều hành, triển khai tốt các hoạt động SXKD, phấn đấu gần đạt các chỉ tiêu về lợi nhuận và phân phối cổ tức.

Hội đồng quản trị đánh giá cao những thành quả của tập thể CB.CNV Công ty, nhất là sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của Ban Tổng giám đốc trong thời gian qua.

Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục cùng Ban tổng giám đốc tập trung chỉ đạo và phối hợp nhịp nhàng hơn nữa để không ngừng nâng cao hiệu quả SXKD, tận dụng thời cơ, khắc phục những khó khăn trong giai đoạn suy thoái kinh tế, đưa Công ty cổ phần Khoáng sản Becamex ngày càng phát triển hơn nữa, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và tăng lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi và lợi ích cao nhất trong việc chia cổ tức cho các cổ đông.

Bình Dương, ngày 10 tháng 4 năm 2013.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN DŨNG

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ VIỆC GIÁM SÁT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CTY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX
(Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2013)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát đã được quy định trong Điều lệ Công Ty cổ phần Khoáng sản Becamex Ban hành ngày 27 tháng 05 năm 2008.

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2012 của Công Ty cổ phần Khoáng sản Becamex sau khi đã được Công Ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C kiểm tra, xác nhận và đánh giá bằng ý kiến của Kiểm toán viên.

Ban Kiểm soát Công Ty đã tiến hành thực hiện những hoạt động kiểm tra, giám sát trên một số lĩnh vực sau:

* Xem xét các hoạt động của Hội đồng Quản trị trong suốt thời gian thực hiện kế hoạch SXKD và hoạt động tài chính của Công Ty.

* Kiểm tra, giám sát việc điều hành nhiệm vụ SXKD, thực hiện Điều lệ và chấp hành các quy định của Nhà nước, của Ban Tổng Giám đốc Công Ty.

* Kiểm soát Báo cáo tài chính nhằm xác định các số liệu và tình hình tài chính của Công Ty.

Ban Kiểm soát Công Ty trình Đại Hội đồng Cổ đông về kết quả giám sát như sau:

1/- Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2012 Hội đồng Quản trị Công Ty đã tiến hành thực hiện 04 cuộc họp , ban hành 04 Nghị quyết, xét duyệt 13 tờ trình do Tổng Giám đốc Công Ty trình lên. Các biên bản họp HĐQT được thể hiện đầy đủ nội dung liên quan đến tình hình thực hiện các hoạt động SXKD, công tác tổ chức quản lý điều hành, các chiến lược phát triển, cùng các vấn đề có liên quan khác. Tất cả đều thể hiện sự nhất trí và đồng thuận tuyệt đối của tập thể Hội đồng quản trị.

Trong hoạt động của Công Ty, HĐQT luôn theo sát được tình hình. Những thuận lợi hay khó khăn trong sản xuất của Công Ty đều được Tổng Giám đốc báo cáo đầy đủ, kịp thời. Từ đó HĐQT có thể chủ động trong việc hoạch định chính sách và chỉ đạo nhằm giúp cho Ban Tổng Giám Đốc thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD của mình, ngày càng phát huy hết vai trò lãnh đạo và điều hành có hiệu quả của HĐQT.

2/- Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2012 hoạt động trước nhiều những khó khăn tiếp nối năm 2011 Ban Tổng Giám đốc luôn ý thức được những khó khăn thách thức trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nên luôn làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2012, tuy gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất như: Dây chuyền máy móc, phương tiện vận chuyển được trang bị lâu hoạt động thường xuyên nên thường phát sinh hư hỏng, Giá cả nguyên vật liệu đầu vào liên tục biến động, thiếu công nhân lao động trực tiếp đã ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, nhưng Ban Tổng Giám Đốc cùng toàn thể CBCNV đã cố gắng nỗ lực để đạt được kết quả kinh doanh năm 2012 qua một số chỉ tiêu chính dưới đây:

Chỉ tiêu

- Tổng doanh thu:
- Tổng chi phí:
- Lợi nhuận trước thuế:
- Lợi nhuận sau thuế:

Thực hiện năm 2012

103.776.829.923đ đạt 97,40%/KH
92.616.667.453đ
11.160.162.470đ
8.368.040.599đ đạt 75,44%/KH

3/- Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính:

Ban Kiểm soát đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính của Công Ty cổ phần khoáng sản trong năm 2012. Dựa trên cơ sở Báo cáo tài chính và Báo cáo kiểm toán của Công Ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C, Ban Kiểm soát Công Ty thống nhất số liệu báo cáo về tình hình tài chính và kết quả hoạt động SXKD cũng như Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2012 của Công Ty được Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đề trình trước Đại hội đồng Cổ đông. Các báo cáo trên đã phản ánh chính xác, trung thực hợp lý về tình hình và kết quả hoạt động SXKD của Công Ty trong năm qua, đồng thời tuân thủ các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Kính thưa Đại hội:

Trong năm 2012 Công Ty cổ phần khoáng sản Becamex hoạt động trong điều kiện giá cả vật tư, nguyên liệu đầu vào tăng cao, máy móc sử dụng lâu năm hư hỏng nhiều dẫn đến chi phí sửa chữa tăng cao; sự khó khăn về vị trí địa lý hoạt động ở vùng sâu vùng xa làm cho chi phí vận chuyển tăng cao và khó khăn trong tuyển dụng lao động, sự thiếu hụt công nhân lao động trực tiếp trong các khâu sản xuất đã ảnh hưởng đến kế hoạch sản lượng sản xuất ra. Bên cạnh đó việc khai thác khoáng sản phải tuân thủ các quy định nghiêm ngặt của pháp luật, cấm vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ trong các ngày Lễ lớn, Tết AL, ngày trọng đại, môi trường làm việc trong điều kiện nguy hiểm, nặng nhọc, độc hại khó tuyển dụng lao động...

Hoạt động trong điều kiện nhiều những khó khăn với kết quả hoạt động kinh doanh đã đạt được trong năm 2012 đã cho thấy sự cố gắng rất nhiều của từ HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc cùng tập thể cán bộ công nhân viên trong toàn Công Ty.

Ban kiểm soát đánh giá cao sự phối hợp chặt chẽ sâu sát giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, sự năng động nỗ lực của Ban Tổng Giám Đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên đã vượt qua những khó khăn để đạt được kết quả kinh doanh của năm 2012.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét phê duyệt báo cáo và thông qua các chỉ tiêu của Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán.

Trân trọng !

Bình Dương, ngày 22 tháng 03 năm 2013.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2013 CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Phần I- TỔNG QUAN:

Công Ty cổ phần Khoáng sản Becamex được thành lập và hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4603000553 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Dương cấp ngày 03 tháng 6 năm 2008

Trong những năm qua, với thế mạnh sẵn có Công Ty tập trung vào lĩnh vực chủ yếu là sản xuất, kinh doanh khoáng sản vật liệu xây dựng (đá xây dựng). Ngoài ra, nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường, Công Ty cũng đã kịp thời đầu tư góp vốn (60%/VĐL) thành lập Công Ty con (Công Ty cổ phần đá ốp lát An Bình), với chức năng cưa cắt đá ghép và bố vĩa nhằm cung cấp cho các công trình xây dựng tại Thành phố Mới Bình Dương.

Công Ty cổ phần Khoáng sản Becamex là Công Ty đại chúng niêm yết giao dịch trên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (**Mã giao dịch: BMJ**); Địa chỉ Website: **Becamexbmj.com.vn**. Đầu năm 2012 Công Ty có 148 cổ đông, tính đến ngày 15 tháng 3 năm 2013 là: 161 cổ đông với tổng số vốn điều lệ là 60.000.000.000 đồng. *Trong đó:* Vốn Nhà nước do Tổng Công Ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp – TNHH MTV (Becamex IDC) trực tiếp quản lý: 74,66%, vốn các cổ đông khác: 25,34%.

Về cơ cấu tổ chức của Hội Đồng Quản trị và Ban kiểm soát gồm:

- **HDQT:** 03 người. Trong đó 01 Chủ tịch HDQT, 01 thành viên là người đại diện theo pháp luật với chức danh Tổng Giám Đốc trực tiếp điều hành Công Ty và 01 thành viên còn lại.

- **BKS:** 03 người. Trong đó 1 Trưởng ban và 02 thành viên.

Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của năm 2012, trên cơ sở những Nghị Quyết, Quyết định và sự chỉ đạo xuyên suốt từ HDQT, tập thể Ban Tổng Giám Đốc đã tập trung tổ chức thực hiện bằng cả trách nhiệm, khả năng và lòng nhiệt huyết của mình, để cố gắng hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trong quá trình hoạt động Công Ty có được những thuận lợi và khó khăn như sau:

1/- Thuận lợi:

- Kế thừa cơ sở vật chất ban đầu cùng với đội ngũ cán bộ quản lý được chuyển tiếp, nhất là cán bộ trong Ban Tổng Giám Đốc. Qua hơn 04 năm đi vào hoạt động, bộ máy quản lý ngày càng được nâng lên về chất lượng, phù hợp với mô hình tổ chức của Công Ty cổ phần.

- Sản phẩm sản xuất của Công Ty luôn được Tổng Công Ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp TNHH MTV (Tổng Công Ty) tạo điều kiện tiêu thụ, phục vụ cho các công trình của mình (*Chiếm 90% trên tổng sản lượng tiêu thụ hàng năm*). Bên cạnh đó Công Ty còn phát triển mở rộng cung ứng sản phẩm với các đơn vị cùng hệ thống trong Tổng Công Ty, các khách hàng nhỏ lẻ trên địa bàn có nhu cầu.

- Về lĩnh vực pháp lý: Công Ty luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ của các Sở, Ngành địa phương như: Sở Công Thương, Sở TN&MT, Phòng QL TTXH, Phòng CS Môi Trường - CA Tỉnh BD, Sở LĐ-TBXH tỉnh BD, Sở Cảnh sát PCCC và các Ban ngành trong huyện Phú Giáo, địa phương xã An Bình...đã tạo mọi điều kiện giúp Công Ty thực hiện tốt pháp định của Pháp luật.

2-Khó khăn: Tiếp nối những khó khăn của những năm trước, trong năm 2012 tuy đã có nhiều cố gắng nhưng Công Ty vẫn còn gặp những khó khăn nhất định trong tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

- **Về công nhân:** Tình trạng thiếu hụt lao động vẫn còn tiếp diễn, nhất là công nhân máy nghiền sàng, mặc dù Công ty đã có nhiều chính sách thu hút lao động và khắc phục được phần lớn số lao động cần thiết, song cho đến thời điểm hiện tại vẫn còn thiếu.

- **Chi phí đầu vào (giá vật tư, nguyên liệu; phí BVMT):**

+ Giá cả xăng dầu liên tục biến động tăng, giá điện tăng, dẫn đến giá cả vật tư, nguyên liệu đầu vào tăng theo, do đó làm cho giá thành sản phẩm tăng lên.

+ Phí bảo vệ môi trường tăng lên 220% (Tăng từ $1.000^{d/m^3}$ lên $1.500^{d/tấn}$ - tương đương $2.205^{d/m^3}$).

(Theo QĐ số: 32/2012/QĐ-UBND ngày 01/8/2012 của UBND tỉnh BD).

- **Phương tiện máy móc, thiết bị:** Do hệ thống máy nghiền sàng, xe tải ben được trang bị đã lâu, đồng thời phải hoạt động liên tục nên thường xuyên bị hư hỏng, ngoài việc ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất mà còn làm cho chi phí tăng lên đáng kể.

- **Sản phẩm đá tồn kho:** Cũng như các đơn vị khác trên địa bàn, tình hình tiêu thụ sản phẩm giảm đáng kể, (Nhất là trong thời điểm đầu Q.4/2012) trong điều kiện Công Ty phải duy trì sản xuất bình thường, dẫn đến sản phẩm tồn kho lớn, thiếu mặt bằng chứa thành phẩm, chi phí di dời lớn làm giá thành tăng. Đó là khó khăn cơ bản nhất trong hoạt động SXKD của Công Ty trong năm 2012.

- **Cạnh tranh về giá:** Đứng trước những khó khăn từ những yếu tố như trên, làm cho giá thành sản xuất tăng lên. Trong điều kiện sản phẩm bị ứ đọng lớn, sản phẩm của Công Ty và các mỏ lân cận cũng thế, thậm chí còn tồn nhiều hơn... Từ đó ta thấy để ổn định giá bán hiện tại cũng là khó (Vì rất cạnh tranh nên Công Ty không thể điều chỉnh tăng giá bán ra, do đó làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh).

- **Một số ảnh hưởng khác:** Do phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên mưa sét kéo dài; địa hình khai thác ngày càng xuống sâu, năng lực xe vận chuyển giảm, làm ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất. Ngoài ra trong khai thác đá phải thực hiện nghiêm ngặt các quy định về cấm vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ trong các ngày Lễ lớn, nghỉ Tết Nguyên Đán, ngày trọng đại.

Trong năm 2012 tuy đã cố gắng để khắc phục phần nào những khó khăn, nhưng kết quả thực hiện các chỉ tiêu về lợi nhuận của Công Ty vẫn chưa đạt so với kế hoạch đề ra.

Phần II- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2012:

1/- Sản xuất kinh doanh:

ĐVT: M³

| Số TT | Đá các loại | Sản xuất | | Tỷ lệ TH/KH (%) | Tiêu thụ | | Tỷ lệ TH/KH (%) |
|-------------------|-------------|----------------|----------------|-----------------|----------------|----------------|-----------------|
| | | Kế hoạch | Thực hiện | | Kế hoạch | Thực hiện | |
| 1 | Đá 0x4 | 848.000 | 874.858 | 103% | 850.000 | 846.135 | 99% |
| 2 | Đá hộc | 50.000 | 53.741 | 107% | 50.000 | 50.996 | 102% |
| 3 | Đá 4x6 | 0 | 2.496 | - | 3.773 | 3.980 | 105% |
| 4 | Đá mi bụi | 0 | 0 | - | 0 | 95 | - |
| 5 | Đá mi sàng | 0 | 0 | - | 0 | 0 | - |
| 6 | Đá 1x2 | 0 | 0 | - | 15.000 | 2.263 | 15% |
| 7 | Đá khối | 2.000 | 1.454 | 73% | 2.000 | 1.332 | 67% |
| Tổng cộng: | | 900.000 | 932.549 | 104% | 920.773 | 904.801 | 98% |

2/- Doanh thu, chi phí và lợi nhuận:

ĐVT: Đồng

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ |
|----|-----------------------------------|-----------------|-----------------|-------|
| 01 | Doanh thu thuần về BH&CCDV | 105.737.592.054 | 102.591.761.165 | 97% |
| 02 | Giá vốn hàng bán | 88.019.708.533 | 88.262.635.196 | 100% |
| 03 | Lợi nhuận gộp về BH&CCDV | 17.717.883.521 | 14.329.125.969 | 81% |
| 04 | Doanh thu hoạt động tài chính | 200.000.000 | 465.734.118 | 233% |
| 05 | Chi phí tài chính | - | 188.436.190 | - |
| 06 | Thu nhập hoạt động tài chính | 200.000.000 | 277.297.928 | 139% |
| 07 | Chi phí bán hàng | - | - | - |
| 08 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 3.728.815.722 | 4.155.822.085 | 111% |
| 09 | Lợi nhuận thuần từ SXKD | 14.189.067.799 | 10.450.601.812 | 74% |
| 10 | Thu nhập khác | 600.000.000 | 719.334.640 | 120% |
| 11 | Chi phí khác | - | 9.773.982 | - |
| 12 | Lợi nhuận khác | 600.000.000 | 709.560.658 | 118% |
| 13 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 14.789.067.799 | 11.160.162.470 | 75% |
| 14 | Chi phí thuế TNDN hiện hành | 3.697.266.950 | 3.168.884.533 | 86% |
| 15 | Chi phí thuế TNDN hoãn lại | - | (376.762.662) | |
| 16 | Lợi nhuận sau thuế | 11.091.800.849 | 8.368.040.599 | 75% |

3/- Nộp ngân sách Nhà nước:

ĐVT: Đồng

| STT | Nội dung | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ (%) |
|-----|----------------------------|-----------------------|-----------------------|------------|
| 01 | Thuế tài nguyên | 5.940.000.000 | 5.926.783.200 | 99% |
| 02 | Phí bảo vệ môi trường | 900.000.000 | 1.294.394.755 | 144% |
| 03 | Thuế GTGT | 5.372.576.693 | 3.418.445.114 | 64% |
| 04 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 3.697.266.950 | 3.315.199.696 | 90% |
| 05 | Các loại thuế khác | - | 306.629.379 | - |
| | Cộng | 15.909.843.643 | 14.261.452.144 | 90% |

4/- Trích lập các quỹ:

ĐVT: Đồng

| Số TT | Nội dung | Tỷ lệ trích | | Giá trị | | Tỷ lệ TH/KH |
|-------|------------------------|-------------|------------|----------------------|----------------------|---------------|
| | | KH | TH | KH | TH | |
| 01 | Quỹ đầu tư phát triển | 5% | 3% | 554.590.042 | 251.041.218 | 45,26% |
| 02 | Quỹ dự phòng tài chính | 5% | 2% | 554.590.042 | 167.360.812 | 30,17% |
| 03 | Quỹ khen thưởng, PL | 10% | 15% | 1.109.180.085 | 1.255.206.090 | 113,08% |
| 04 | Thù lao HDQT | 1% | 1% | 110.918.008 | 83.680.406 | 75,44% |
| | Tổng cộng: | 21% | 21% | 2.329.278.177 | 1.757.288.526 | 75,44% |

5/- Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ: 6.610.752.073 đ. (Tương đương 11,02 % so vốn điều lệ).

6/- Đầu tư:

Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2012 được ĐHCĐ thông qua, Ban Tổng Giám Đốc đã triển khai mua sắm TSCĐ bổ sung phục vụ vào sản xuất, cụ thể như sau:

6.1 Đầu tư mua sắm TSCĐ:

* *Phương tiện xe máy:*

- Xe cuốc bánh xích KOBELCO SK 400, trị giá : 1.500.000.000 đồng.
- Xe cuốc bánh xích KOBELCO SK 320, trị giá : 1.718.181.818 đồng.
- Búa phá đá thủy lực (kèm theo xe cuốc bánh xích KOBELCO SK 320, trị giá: 619.500.000 đồng.

* *Hạ thế điện, cáp điện:*

- Đường dây 22KV-210m & Trạm biến áp III-250KVA (Trạm 6), trị giá: 433.368.161 đồng.

* *Đầu tư khác có liên quan:*

- Máy bơm nước CN 90kw – Nhật, giá trị : 120.000.000 đồng .

6.2 Góp vốn vào Công Ty con (Công Ty CP đá ốp lát An Bình):

- Góp bổ sung nâng vốn điều lệ (lần 1) : 1.800.000.000 đồng.

(Giá trị vốn góp tăng từ 7.200.000.000-> 9.000.000.000 đồng, chiếm 60% VDL)

Tổng cộng giá trị đầu tư : 6.191.049.979 đồng.

7/- Thực hiện các chế độ về lao động, tiền lương, tiền thưởng:

- Lao động:

+ Tổng số cán bộ CNV toàn Công Ty tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2012 là 108 người (Giảm 08 người so với năm 2011).

+ Bộ máy của Công Ty được bố trí và sắp xếp tinh gọn: Gồm Ban Tổng Giám Đốc; Phòng Kế toán Tổng Hợp (Kế toán trưởng, Kế toán TH, Kế toán TT, Lao động tiền lương, Bán hàng, Thư ký); 01 đội bảo vệ; 01 đội khai thác; 01 đội xe vận tải; 01 đội kho sản xuất; 01 đội máy xay nghiền gồm 09 hệ thống nghiền sàng đá.

- Tiền lương:

+ Công Ty luôn duy trì và thực hiện đúng Quy chế tiền lương đã được HĐQT thông qua, trả lương đúng thời gian đã được thỏa thuận trong hợp đồng lao động.

+ Thu nhập bình quân chung toàn Công Ty: 07 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền thưởng: Nhằm khuyến khích động viên tinh thần làm việc của người lao động trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. Nhân dịp các ngày Lễ lớn (30/4-01/5; 2/9) ngày Tết (Dương lịch, Tết Nguyên đán), căn cứ vào nguồn quỹ khen thưởng – phúc lợi hàng năm, Công ty xét thưởng cho CB.CNV & NLĐ mỗi dịp Lễ, Tết ít nhất 01 tháng lương (đối với nhân viên hưởng lương thời gian) và một triệu đồng (đối với lao động hưởng lương khoán sản phẩm).

8/- Thực hiện các chính sách, chế độ cho NLĐ:

- Về hợp đồng lao động: Tất cả 100% CB.CNV & NLĐ trong Công Ty đều được ký kết hợp đồng lao động theo quy định.

- Chế độ bảo hiểm: Đóng đầy đủ, kịp thời các loại bảo hiểm bắt buộc như: BHXH, BHYT, BHTN; Bảo hiểm tai nạn 24/24 cho tất cả CB.CNV trong Công Ty.

- Khám sức khỏe định kỳ 01 lần/năm, nhằm theo dõi và phát hiện kịp thời bệnh nghề nghiệp.

- Cấp phát bằng hiện vật chế độ trợ cấp độc hại hàng tháng cho người lao động.

- Thực hiện tốt các chế độ đối với người bệnh, đặc biệt là lao động nữ, ốm đau, thai sản, chế độ nghỉ phép năm...

9/- Công tác An toàn lao động-Vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ:

- Công ty thành lập Ban ATVSLĐ – PCCN nhằm kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác an toàn lao động và phòng chống cháy nổ. Định kỳ hàng năm, Công Ty phối hợp với Sở LĐTB&XH tỉnh Bình Dương tổ chức cho tất cả 100% lao động, tham gia tập huấn về an toàn lao động và cấp thẻ cho những học viên đạt yêu cầu. Đồng thời tham gia học PCCN do Sở Cảnh sát PCCC tổ chức.

- Trang bị đầy đủ đồ bảo hộ lao động cho NLĐ theo quy định và bắt buộc phải sử dụng khi lao động, song song đó đơn vị cũng đã thành lập Ban an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ nhằm kiểm tra và nhắc nhở NLĐ thực hiện nghiêm túc công tác an toàn lao động.

- Trong môi trường khai thác phải sử dụng vật liệu nổ công nghiệp với số lượng lớn, cho nên ngoài những kỹ sư có chuyên môn và Giám Đốc điều hành mỏ, Công Ty còn thường xuyên gửi đi đào tạo và ôn luyện cho lực lượng kỹ thuật nổ mìn hàng năm, nhằm đảm bảo thực hiện nghiêm ngặt trong việc sử dụng vật liệu nổ.

10/- Công tác bảo vệ môi trường và khai thác khoáng sản:

- Thực hiện nghiêm túc việc bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản, cụ thể như xây dựng hệ thống đê bao quanh khu vực mỏ, trồng cây xanh chắn bụi và đặc biệt sử dụng hiệu quả hệ thống phun nước các nơi sinh bụi, tưới nước hệ thống đường giao thông mỏ. Đồng thời tiến hành nổ mìn theo phương pháp kíp vi sai nhiều số và tăng dần tỷ lệ thuốc anfo thay thế cho thuốc nổ AD1 nhằm không những giảm chi phí mà còn giảm chấn động, giảm lượng khí độc và khói bụi ra môi trường.

- Định kỳ mỗi quý lập Báo cáo giám sát tác động môi trường; 06 tháng Công Ty lập báo cáo khai thác khoáng sản nộp Sở TN & MT và các ngành liên quan, việc khai thác khoáng sản được thực hiện nghiêm túc theo thiết kế, dưới sự kiểm tra và giám sát nghiêm ngặt định kỳ từ Sở công thương.

- Trong năm 2012, thông qua đơn vị tư vấn Công Ty đã xây dựng đề án cải tạo phục hồi môi trường và được Bộ Tài nguyên & Môi trường phê duyệt với kinh phí ký quỹ phục hồi môi trường là **2.043.572.400** đồng (Quyết định số: 2172/QĐ-BTNMT ngày 11/12/2012 của Bộ TN và MT). Công Ty cũng đã thực hiện xong việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đầy đủ theo quy định.

11/- Chính sách đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn:

Nhằm duy trì chính sách đền ơn, đáp nghĩa đối với những gia đình có công với cách mạng, trong năm 2012 tuy hoạt động SXKD còn gặp nhiều khó khăn nhưng Công Ty cổ phần Khoáng sản Becamex cũng đã tích cực tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội tại địa phương như: Hỗ trợ kinh phí hoạt động quỹ chăm sóc người cao tuổi, Hội CCB huyện Phú Giáo, hỗ trợ kinh phí bảo vệ ANTT địa bàn, hỗ trợ kinh phí cho thanh niên lên đường nhập ngũ, thăm hỏi và tặng quà Tết gia đình nghèo, người dân trong khu vực khai thác ... Toàn bộ kinh phí được trang trải bằng nguồn quỹ phúc lợi, tổng số tiền hơn hỗ trợ hơn 50 triệu đồng.

12/- Hoạt động của tổ chức, đoàn thể:

Tổ chức điều hành và hoạt động có hiệu quả tổ chức, đoàn thể như: Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên.

13/- Phong trào thi đua:

Trong những năm qua, nhờ sự nỗ lực và đoàn kết gắn bó của tập thể đã giúp Công Ty vượt qua khó khăn trong hoạt động SXKD để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch. Qua đó trong năm 2012, Công Ty đã đạt những thành tích đáng ghi nhận:

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương về: **“Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động SXKD góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Dương năm 2012”**.

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương về: **“Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào: Toàn dân tham gia phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bình Dương”**.

- Nhân kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10/2004 – 13/10/2012) Công Ty được Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương tôn vinh **Doanh nghiệp tiêu biểu năm 2012** **“Đã năng động, sáng tạo, đoàn kết thống nhất, vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững”**.

- Các thành tích khác của Chi bộ, Công đoàn và Đoàn thanh niên...

Phần III- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2013

Năm 2013 với những khó khăn vẫn còn đó, theo dự báo tình hình khủng hoảng kinh tế, tài chính toàn cầu còn đang tiếp diễn và ảnh hưởng xấu đến nền kinh tế. Trong điều kiện hiện tại chúng ta cũng không thể lường trước được diễn biến cũng như mức độ của nó tác động trực tiếp đến nền kinh tế thế giới nói chung, ở Việt Nam nói riêng.

Là một doanh nghiệp vừa và nhỏ, chuyên hoạt động trong lĩnh vực khai thác đá, sản phẩm sản xuất ra chủ yếu cung cấp phần lớn cho các công trình hạ tầng khu công nghiệp... được Tổng Công Ty làm chủ đầu tư. Tuy nhiên do khủng hoảng kinh tế đã tác động trực tiếp đến toàn bộ khu vực, mà nhất là địa bàn phát triển kinh tế năng động như Bình Dương chúng ta, cũng từ đó việc đầu tư và triển khai thực hiện các dự án cũng chậm lại, làm cho nhu cầu sử dụng đá cũng ít hơn, sản phẩm tồn kho lớn hơn.

Phương hướng tới Công Ty sẽ đa dạng hóa sản phẩm, mở rộng và phát triển thêm nhiều đối tượng khách hàng nhỏ lẻ (ngoài các hợp đồng cung ứng sản phẩm với Tổng công Ty và các Công Ty thành viên); quan hệ với nhiều nhà cung ứng nhằm cạnh tranh về giá và cung cấp dịch vụ tốt nhất; tăng cường công tác quản lý, giám sát chặt chẽ hoạt động của các phương tiện, bảo quản tốt và sử dụng có hiệu quả máy móc thiết bị, tiết kiệm tối đa chi phí đầu vào, nhằm giảm giá thành sản xuất, tăng lợi nhuận để đảm bảo mức phân chia cổ tức cao nhất cho các nhà đầu tư; duy trì sản xuất, đảm bảo ổn định công ăn việc làm cho công nhân và người lao động trong Công Ty.

Thực hiện có hiệu quả chính sách chất lượng : **AN TOÀN – HIỆU QUẢ – ĐỔI MỚI ĐỂ PHÁT TRIỂN.**

Những chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu của Công Ty trong năm 2013:

1/- Kế hoạch sản xuất & Tiêu thụ sản phẩm:

| Số TT | Sản phẩm đá các loại | Đvt | Sản xuất | | | Tiêu thụ | | |
|-------|----------------------|----------------------|--------------------|-------------------|------------------------|--------------------|-------------------|------------------------|
| | | | Thực hiện năm 2012 | Kế hoạch năm 2013 | Tỷ lệ % KH2013/ TH2012 | Thực hiện năm 2012 | Kế hoạch năm 2013 | Tỷ lệ % KH2013/ TH2012 |
| 1 | Đá 0 x 4 | m ³ | 874.858 | 850.000 | 97% | 846.135 | 847.600 | 100% |
| 2 | Đá hộc | m ³ | 53.741 | 42.000 | 78% | 50.996 | 65.400 | 128% |
| 3 | Đá 4 x 6 | m ³ | 2.496 | 6.400 | 256% | 3.980 | 5.000 | 125% |
| 4 | Đá mi bụi | m ³ | 0 | 0 | 0 | 95 | 0 | - |
| 5 | Đá mi sàng | m ³ | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | - |
| 6 | Đá 1 x 2 | m ³ | 0 | 0 | 0 | 2.263 | 0 | - |
| 7 | Đá khối cửa xẻ | m ³ | 1.454 | 1.600 | 110% | 1.332 | 2.000 | 150% |
| | Cộng: | m³ | 932.549 | 900.000 | 96% | 904.801 | 920.000 | 102% |

2/ -Kế hoạch Doanh thu - Chi phí - Lợi nhuận:

DVT: Đồng

| Số TT | Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2012 | Kế hoạch năm 2013 | Tỷ lệ % KH2013/TH2012 |
|-------|--|--------------------|-------------------|-----------------------|
| 01 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 102.591.761.165 | 105.171.889.900 | 103% |
| 02 | Giá vốn bán hàng | 88.262.635.196 | 91.019.414.800 | 103% |
| 03 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 14.329.125.969 | 14.912.475.100 | 99% |
| 04 | Doanh thu hoạt động tài chính | 465.734.118 | 360.000.000 | 77% |
| 05 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 4.155.822.085 | 4.025.411.816 | 97% |
| 06 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh | 10.450.601.812 | 10.487.063.284 | 100% |
| 07 | Lợi nhuận khác | 709.560.658 | 400.000.000 | 56% |
| 08 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 11.160.162.470 | 10.887.063.284 | 98% |
| 09 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 3.168.884.533 | 2.721.765.821 | 86% |
| 10 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại | (376.762.662) | | |
| 11 | Lợi nhuận sau thuế | 8.368.040.599 | 8.165.297.463 | 98% |

3/- Chỉ tiêu nộp ngân sách:

DVT: Đồng

| STT | Nội dung | Thực hiện năm 2012 | Kế hoạch năm 2013 | Tỷ lệ % KH2013/TH2012 |
|-------------------|----------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
| 01 | Thuế GTGT | 3.418.445.114 | 5.132.024.102 | 150% |
| 02 | Thuế tài nguyên | 5.926.783.200 | 5.544.000.000 | 94% |
| 03 | Phí bảo vệ môi trường | 1.294.394.755 | 1.852.200.000 | 143% |
| 04 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 3.315.199.696 | 2.721.765.821 | 82% |
| Tổng cộng: | | 13.954.822.765 | 15.249.989.923 | 109% |

4/- Thực hiện trích lập quỹ:

DVT: Đồng

| STT | Nội dung | Thực hiện năm 2012 | Kế hoạch năm 2013 | Tỷ lệ % KH2013/TH2012 |
|-----|---------------------------|----------------------|----------------------|-----------------------|
| 01 | Quỹ đầu tư phát triển | 251.041.218 | 244.958.924 | 98% |
| 02 | Quỹ dự phòng tài chính | 167.360.812 | 163.305.949 | 98% |
| 03 | Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 1.255.206.090 | 1.224.794.619 | 98% |
| 04 | Thù lao Hội đồng quản trị | 83.680.406 | 81.652.975 | 98% |
| | Cộng | 1.757.288.526 | 1.714.712.467 | 98% |

5/- Chia cổ tức: Phần đầu đạt từ 10% trở lên.

6/- Đầu tư:

Để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh được xuyên suốt và liên tục. Trong năm 2013 Công Ty phải tính toán, chuẩn bị làm thủ tục gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản, tiến tới thăm dò mở rộng vào năm 2014 nhằm phục vụ lâu dài cho những năm tiếp theo, phát huy thế mạnh của vùng quy hoạch khai thác khoáng sản, trong điều kiện các khu vực khác đóng cửa mỏ.

Tập trung nghiên cứu, tìm hiểu theo dõi nhu cầu của thị trường nhằm điều chỉnh chủng loại mặt hàng sản xuất phù hợp (Đá 1x2; 4x6...).

7/- Lao động, tiền lương và cơ cấu bộ máy hoạt động của Công Ty:

*** Lao động:**

Nhu cầu lao động tối thiểu của năm 2013 là: 127 người, trong đó:

- Lao động quản lý (bao gồm cả bảo vệ): 28 người (chiếm 21%).
- Phục vụ sản xuất (Sửa chữa, khai thác): 11 người (chiếm 9%).
- Lao động trực tiếp sản xuất: 88 người (chiếm 70%).

So với số lao động b/q của năm 2012, Công Ty sẽ bổ sung lực lượng công nhân lao động trực tiếp sản xuất là 13 người. Trong đó dự kiến: Công nhân máy nghiền sàng là 09 người; tài xế xe máy đào, xe ben là 04 người. Lực lượng bảo vệ tăng 01 người. Riêng lực lượng công nhân máy khoan, ngoài một số máy còn hiện hữu, Công Ty vẫn duy trì thuê gia công bên ngoài nhằm đạt hiệu quả kinh tế hơn.

*** Chế độ tiền lương, tiền thưởng:**

Tiếp tục thực hiện theo quy chế lương đã được Hội đồng Quản Trị phê duyệt, trong trường hợp Nhà nước có thay đổi về chính sách tiền lương thì Công Ty sẽ áp dụng và điều chỉnh tương ứng, phù hợp theo quy định hiện hành.

Nhằm khuyến khích và động viên người lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. Công Ty sẽ duy trì chế độ thưởng trong các ngày lễ lớn, Tết nguyên đán, đồng thời mạnh dạn đề xuất Đại hội thông qua mức điều chỉnh tăng tỷ lệ trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi từ 10% lên 15% (nhằm đảm bảo nguồn chi).

Thu nhập bình quân dự kiến năm 2013 toàn Công Ty: 7,2 tr.đồng/người/tháng.

8/- Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:

Tiếp tục thực hiện tốt và thường xuyên các chế độ chính sách của Nhà nước đối với người lao động như:

- Ký kết hợp đồng lao động đầy đủ theo quy định (Điều 27 – Chương IV Bộ luật lao động năm 2009).
- Đóng đầy đủ các chế độ bảo hiểm bắt buộc như: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn 24/24 cho CB.CNV theo quy định.
- Khám sức khỏe và bệnh nghề nghiệp 1 lần/năm.
- Thực hiện chế độ nghỉ phép, nghỉ ốm, nghỉ thai sản theo quy định.
- Thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho CB.CNV, người lao động định kỳ hàng tháng.
- Thực hiện phương thức trả lương, nâng lương, thưởng cho CB.CNV theo quy định Nhà nước và quy chế của Công Ty đã được Hội Đồng quản trị thông qua.

9/- Công tác về an toàn lao động – VSCN & PCCN:

- Luôn duy trì và thực hiện nghiêm ngặt các quy định về an toàn vệ sinh lao động & PCCN của năm 2013.
- Tiếp tục đưa cán bộ kỹ thuật đi đào tạo và ôn luyện kỹ thuật nổ mìn định kỳ.
- Tổ chức tập huấn học tập lớp an toàn lao động cho toàn thể CB.CNV, NLĐ.
- Cấp phát kịp thời và trang bị đầy đủ đồ BHLĐ gắn với việc kiểm tra, nhắc nhở thường xuyên đối với NLĐ khi họ làm việc tại công trường.
- Triển khai học tập về PCCC theo quy định.

10/- Công tác bảo vệ môi trường và khai thác khoáng sản:

- Cải tạo nâng cấp hệ thống đê ven Suối Rạt nhằm tránh mưa lũ gắn với trồng mới cây xanh xung quanh đê bao nhằm tránh bụi. Thực hiện thường xuyên việc bơm nước chống bụi đường nội bộ và hệ thống phun nước máy nghiền sàng.
- Phối hợp với Trung tâm quan trắc thuộc sở KH-CN, định kỳ tiến hành đo đạc, lấy mẫu thí nghiệm chất lượng nước sinh hoạt, lập báo cáo giám sát tác động môi trường 6 tháng nộp các sở ngành có liên quan theo đúng quy định.
- Thực hiện đo đạc và lập báo cáo giám sát nổ mìn theo yêu cầu của Sở Công Thương.
- Luôn duy trì và quản lý chặt chẽ vật liệu nổ công nghiệp, đảm bảo đúng quy định nghiêm ngặt của Nhà nước.
- Khai thác theo đúng tầng bậc trong thiết kế đã được phê duyệt, không chập tầng, không sạt lở bờ đê, xử lý đá treo. Khai thác trong phạm vi giấy phép đã được cấp.

11/- Các công việc khác:

- Tiếp tục củng cố, xây dựng các tổ chức đoàn thể: Xây dựng Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh trong năm 2013; Phát huy có hiệu quả hoạt động của tổ chức Công Đoàn, bảo đảm quyền lợi chính đáng NLĐ; Tạo mọi điều kiện cho Đoàn Thanh Niên phát huy hết vai trò tiên phong cho hoạt động của mình, thực hiện xuất sắc Nghị Quyết Đại Hội Đoàn Thanh niên đã đề ra.

Kính thưa Đại hội.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2012 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2013. Nội dung báo cáo chắc chắn sẽ không tránh khỏi những thiếu sót, rất mong Đại Hội phát biểu góp ý để báo cáo được hoàn thiện hơn.

Trân trọng !

Bình Dương, ngày 10 tháng 4 năm 2013

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
Tổng Giám Đốc

VŨ ĐÌNH ĐÁNG

Số: 01/2013/ TT- BKS

Phú Giáo, ngày 10 tháng 4 năm 2013

TỜ TRÌNH

(V/v : Chọn đơn vị kiểm toán năm 2013)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Căn cứ vào Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công Ty cổ phần Khoáng sản Becamex, được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 05 năm 2008.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị chọn đơn vị Kiểm toán nằm trong danh sách được Bộ Tài Chính cho phép để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 của Công Ty cổ phần Khoáng sản Becamex.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua vấn đề nêu trên.
Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN DŨNG

Số: 02/2013/ TT-HĐQT

Phú Giáo, ngày 10 tháng 04 năm 2013

TỜ TRÌNH

**(V/v: Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ 2012
và kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ của năm 2013)**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

- Căn cứ vào Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công Ty cổ phần Khoáng sản Becamex, được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/05/2008.

- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2012 đã được xác nhận bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán và tư vấn A&C.

- Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.

Đơn vị tính: Đồng

| Số TT | CHỈ TIÊU | Thực hiện năm 2012 | Kế hoạch năm 2013 | Tỷ lệ % KH2013/ TH2012 |
|-------|---|--------------------|-------------------|------------------------|
| 01 | Lợi nhuận trước thuế | 11.160.162.470 | 10.887.063.284 | 98% |
| 02 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 2.792.121.871 | 2.721.765.821 | 97% |
| 03 | Lợi nhuận sau thuế | 8.368.040.599 | 8.165.297.463 | 98% |
| 04 | Trích lập các quỹ: | | | |
| - | Quỹ khen thưởng, phúc lợi 15% lợi nhuận sau thuế. | 1.255.206.090 | 1.224.794.619 | 98% |
| - | Quỹ dự phòng tài chính 2% lợi nhuận sau thuế. | 167.360.812 | 163.305.949 | 98% |
| - | Quỹ đầu tư phát triển 3% lợi nhuận sau thuế. | 251.041.218 | 244.958.924 | 98% |
| 05 | Thù lao HĐQT và BKS 1% lợi nhuận sau thuế. | 83.680.406 | 81.652.975 | 98% |
| 06 | Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập | 6.610.752.073 | 6.450.584.996 | 96% |
| 07 | Mức chia cổ tức/ Vốn điều lệ | 10% | 10% | 100% |

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua vấn đề nêu trên.

Trân trọng !

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN DŨNG

Số: 03/2013/ TT- HĐQT

Phú Giáo, ngày 10 tháng 4 năm 2013

TỜ TRÌNH

**(V/v : Bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát
Nhiệm kỳ II (2013 – 2018))**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 60/2005/QH111 được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005; Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 Hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 Quy định về quản trị Công Ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ vào Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công Ty cổ phần Khoáng sản Becamex.

Do nhiệm kỳ (2008-2013) của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát Công Ty cổ phần Becamex kết thúc trong năm 2013. Để tuân thủ đúng quy định pháp luật về doanh nghiệp và đáp ứng yêu cầu quản trị của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2013-2018) như sau:

- + Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên.
- + Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên.

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN DŨNG

Số: 04/2013/ TT- HĐQT

Phú Giáo, ngày 10 tháng 4 năm 2013

TỜ TRÌNH

(V/v : Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty cổ phần Khoáng sản Becamex)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 60/2005/QH111 được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005; Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 Hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 Quy định về quản trị Công Ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ vào Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công Ty cổ phần Khoáng sản Becamex.

Do bản Điều lệ của Công Ty được thông qua ngày 27/5/2008 dựa trên Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết được ban hành năm 2007 có những quy định không còn phù hợp với quy định tại Thông tư 121/2012/TT-BTC.

Để tuân thủ đúng quy định pháp luật về doanh nghiệp và đáp ứng yêu cầu quản trị của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản mục (*chi tiết được đính kèm*) tại Bản Điều lệ của Công ty.

Kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn.
Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN VĂN DŨNG